

Số: 26 /NQ-PTI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2012

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Giấy phép số 41A GP/KDBH ngày 01/02/2007 của Bộ Tài chính về việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cổ phần bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/5/2010;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 22/4/2012,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011. Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

1. Doanh thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	TH 2010	KH 2011	TH 2011		
			Số tiền	%/ KH	%/KNT
- BH gốc	679,330	1,050,000 (*)	1,069,127	102%	157%
- Nhận tái BH	49,340	55,000	67,440	123%	137%
- HĐĐT và HĐ khác	135,937	130,000	130,173	100%	96%
- DT bán đất					
Tổng doanh thu	864,607	1,235,000	1,266,740	103%	147%
Tổng chi phí	765,586	1,119,680	1,178,093	105%	154%
Lợi nhuận trước thuế	99,021	115,320	88,647	77%	90%
Cổ tức	15%	15%	13%	87%	87%

Ghi chú:

- (*) Số kế hoạch doanh thu bảo hiểm gốc 2011 là số doanh thu tối thiểu phải đạt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011.
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2011 bao gồm 100 tỷ lợi nhuận bán đất.
- Năm 2011 chưa thực hiện bán đất nên doanh thu hoạt động đầu tư giảm 125 tỷ đồng.

2. Tình hình trích bổ sung các quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Đến 31/12 /2010	KH trích quỹ năm 2011	Trích trong năm 2011	Lũy kế đến 31/12/ 2011
Dự phòng phí	278,3	179,0	170,1	448,4
Dự phòng bồi thường	122,7	56,0	14,4	137,1
Dự phòng dao động lớn	143,5	27,0	-52,1	91,4
Cộng	544,5	262,0	132,3	676,8

Ghi chú:

Năm 2011, tốc độ giải quyết bồi thường nhanh nên dự phòng bồi thường giảm so với kế hoạch (43 tỷ đồng). Theo tờ trình HĐQT số 4082A/TTr-PTI ngày 26/12/2011 đã được các thành viên HĐQT nhất trí về việc sử dụng quỹ dự phòng dao động lớn (80 tỷ đồng) nhằm đảm bảo tình hình tài chính cho đơn vị.

Tổng dự phòng dao động lớn thực tế sử dụng 52 tỷ đồng.

3. Các chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	%2011 /2010
1	Tổng doanh thu	864,607	1,266,740	147%
2	Tổng chi phí	765,568	1,178,093	154%
3	Lợi nhuận trước thuế	99,021	88,647	90%
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	22,497	19,576	87%
5	Lợi nhuận sau thuế	76,524	69,071	90%
6	Tổng tài sản	1,461,397	1,573,749	108%
7	Vốn chủ sở hữu	666,609	663,298	100%
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu (%)	11,5 %	7,0%	66%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu (%)	8,9 %	5,5%	66%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (%)	11,5%	10,4%	91%



Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011, tỷ lệ chi trả cổ tức, thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2011. Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Dự kiến thực hiện	
		TLệ	STiền	TLệ	STiền
A	Lợi nhuận sau thuế		89,084		69,087
1	LNST còn lại năm 2010				16
2	LNST năm 2011		89,084		69,071
B	Phương án phân phối LNST năm 2011		81,927		68,326
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	1%	891	1%	691
2	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5%	4,454	5%	3,454
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1	7,000		4,000
4	Trích quỹ khen thưởng khách hàng	1%	891	1%	691
5	Trích thưởng Ban lãnh đạo TCT		300		300
6	Chia cổ tức cho Cổ đông	15%	67,500	13%	58,500
7	Chi thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS (*)	1%	891	1%	691
C	Lợi nhuận còn lại		7,157		761

Ghi chú(*): Giao cho HĐQT chủ động quyết định mức thù lao và thưởng cụ thể.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2011. Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 4. Thông qua báo cáo về mục tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2011	KH 2012	
			Số tiền	%/2011
1	Doanh thu từ HĐ KDBH	1,135	1,530	135%
-	BH gốc (*)	1,068	1,450	136%
-	Tái BH	67	80	119%
2	Lợi nhuận từ Đ Tư và HĐ khác	90	82	91%
-	Chưa bao gồm DT bán đất HCM hoặc đất 26 Láng Hạ			
3	Cổ tức (**)	13%	12%	92%

Ghi chú:

(*) Doanh thu hoạt động bảo hiểm gốc tối thiểu đạt 1.350 tỷ đồng, phần đầu đạt 1.450 tỷ đồng, tăng trưởng 36% so với năm 2011

(**)Mục tiêu tối thiểu phải đạt 12%, phần đầu đạt 13% - 14%.

Điều 5. Thông qua Tờ trình về Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2012

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	PA 1.450 tỷ (không bán đất)		PA 1.450 tỷ (có bán đất)	
		TLệ	STiền	TLệ	STiền
A	Sử dụng quỹ DP ĐĐ lớn (*)		87,700		17,700
B	Lợi nhuận từ bán đất		-		70,000
C	Lợi nhuận sau thuế		71,261		71,261
1	LNST còn lại năm 2011		761		761
2	LNST năm 2012		70,500		70,500
D	Phương án phân phối LNST năm 2012		71,181		71,181
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	1%	713	1%	713
2	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5%	3,563	5%	3,563
3	Trích quỹ k/thưởng p/lợi		5,000		5,000
4	Trích quỹ khen thưởng khách hàng	1%	713	1%	713
5	Chia cổ tức cho Cổ đông	12%	60,480	12%	60,480
6	Chi thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS (**)	1%	713	1%	713
E	Lợi nhuận còn lại		80		80

Ghi chú:

(*)Số trích DPĐĐL năm 2012 là 39,2 tỷ.

(**)Giao cho HĐQT chủ động quyết định mức thù lao và thưởng cụ thể cho HĐQT.

Đồng ý có khoản chi thưởng năm 2012 cho Ban TGD điều hành. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, xây dựng mức thưởng cụ thể trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2012 và báo cáo ĐHCĐ tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2013.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về Danh sách các công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2012 trong Danh sách sau. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC);
- Công ty TNHH BDO Việt Nam (BDO Việt Nam);

- Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam).

Điều 7. Thông qua Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên 504 tỷ đồng.

I. Phương án phát hành

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu Phổ thông.
2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần.
3. **Khối lượng phát hành:** 5.400.000 cổ phần.
4. **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 54.000.000.000 đồng.
5. **Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.
6. **Đối tượng phát hành:** Các cổ đông sở hữu cổ phần Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Điện có tên trên danh sách sở hữu vào ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng.
7. **Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:12**, cụ thể cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách sở hữu 100 cổ phần được thêm 12 cổ phần mới.
8. **Nguồn phát hành cổ phiếu thưởng:** Nguồn thặng dư vốn.
9. **Xử lý cổ phiếu lẻ:** Cổ phiếu PTI phát hành thưởng cho cổ đông hiện hữu sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để để phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 130 cổ phần. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phần là: $130 \times 12 / 100 = 15,6$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông A sẽ được nhận thêm là 15 cổ phần và số cổ phần lẻ 0,6 cổ phần sẽ bị hủy bỏ.
10. **Thời gian thực hiện:** Quý 2/2012.
11. **Niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:** Số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

II. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị PTI và phê duyệt việc Hội đồng quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Quyết định xử lý số cổ phần không phân phối hết;
- Thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ bằng phát hành cổ phiếu thưởng;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.

Điều 8. Miễn nhiệm (có lý do chính đáng) chức vụ thành viên Ban Kiểm soát của bà Nguyễn Thị Thúy Hồng theo đề nghị tại Đơn từ nhiệm.

Không tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát PTI tại kỳ Đại hội này và sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát PTI tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 12h ngày 22 tháng 4 năm 2012 với 59 phiếu đồng ý; tương ứng với 36.577.691 cổ phần, bằng 81,28% tổng số cổ phần của PTI, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Các Ông/Bà thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Anh Tuấn

